

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN KON RẪY**

Số: 37/2022/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Rẫy, ngày 16 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện
Khóa XV, nhiệm kỳ 2021 – 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY
KHÓA XV KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Xét Tờ trình số 23/TTr-HĐND ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy Khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy Khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2021 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Khóa XV nhiệm kỳ 2021-2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy Khóa XV, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Tổ Đại biểu HĐND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Thạch

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 37 /2022/NQ-HĐND
ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc, hoạt động và điều kiện bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện (HĐND huyện), Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện và đại biểu HĐND huyện Kon Rẫy Khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

2. Các nội dung không quy định tại Quy chế này, thực hiện theo các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện và đại biểu HĐND huyện Khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, sự lãnh đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

2. Bảo đảm sự phối hợp hoạt động, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc và trong các hoạt động thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định.

3. HĐND huyện làm việc theo chế độ hội nghị và quyết định theo đa số.

4. Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện làm việc theo chế độ tập thể và nguyên tắc tập trung dân chủ.

Chương II

**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, THƯỜNG TRỰC, CÁC
BAN, TỔ ĐẠI BIỂU VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

Mục 1

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND HUYỆN

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND huyện

HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 26 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ

chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 (sau đây viết tắt là Luật Tổ chức chính quyền địa phương); Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 (sau đây viết tắt là Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật); Mục 1 Chương III Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 (sau đây viết tắt là Luật Hoạt động giám sát); Luật Tiếp công dân; Nghị quyết 629/2019/UBTVQH14 ngày 30/01/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn một số hoạt động của Hội đồng nhân dân; Nghị quyết số 594/UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 5. Kỳ họp của HĐND huyện

1. Đăng ký nội dung trình Kỳ họp

a) Đối với Kỳ họp thường lệ

Các báo cáo, dự thảo nghị quyết không phải là nghị quyết quy phạm pháp luật đã được xác định trong nghị quyết của HĐND huyện về Kế hoạch tổ chức các Kỳ họp thường lệ hằng năm thì cơ quan trình không phải làm tờ trình đăng ký nội dung trình Kỳ họp.

Các báo cáo, dự thảo nghị quyết phát sinh ngoài nghị quyết của HĐND huyện về Kế hoạch tổ chức các Kỳ họp thường lệ hằng năm: Chậm nhất trước ngày khai mạc Kỳ họp **60 ngày** đối với dự thảo nghị quyết quy phạm pháp luật và **40 ngày** đối với báo cáo, dự thảo nghị quyết không phải là nghị quyết quy phạm pháp luật, cơ quan trình gửi hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết, tờ trình xin rút (hoặc đăng ký bổ sung) nội dung trình Kỳ họp về Thường trực HĐND huyện để xem xét, quyết định.

b) Đối với Kỳ họp chuyên đề

Cơ quan có thẩm quyền đề nghị HĐND huyện tổ chức họp chuyên đề gửi hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết, tờ trình đăng ký nội dung trình Kỳ họp, nói rõ sự cần thiết (đã bao gồm mục đích) phải triệu tập Kỳ họp, thời gian dự kiến trình HĐND huyện để Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định. Riêng đối với các nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết phải thực hiện theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Chuẩn bị Kỳ họp

2.1. Thường trực HĐND huyện: Có trách nhiệm chủ trì công tác chuẩn bị Kỳ họp HĐND theo quy định của pháp luật, gồm các nội dung sau:

a) Tổ chức hội nghị liên tịch để thống nhất dự kiến nội dung, thời gian, địa điểm, chương trình Kỳ họp.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN huyện tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri giữa hai Kỳ họp báo cáo HĐND huyện tại Kỳ họp.

c) Tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND huyện, yêu cầu người có thẩm quyền trả lời chất vấn.

d) Theo dõi kết quả thực hiện các giải pháp nêu trong nội dung trả lời chất vấn tại Kỳ họp trước, đôn đốc người trả lời chất vấn báo cáo kết quả thực hiện tại Kỳ họp tiếp theo.

đ) Phân công, kiểm tra, đôn đốc các Ban của HĐND huyện thẩm tra báo cáo, tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết trình Kỳ họp.

e) Chỉ đạo Văn phòng HĐND&UBND chuẩn bị các điều kiện phục vụ Kỳ họp và đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan gửi tài liệu Kỳ họp theo quy định.

2.2. Các Ban của HĐND huyện có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện chuẩn bị nội dung Kỳ họp HĐND, cuộc họp Thường trực HĐND huyện.

b) Đề xuất Thường trực HĐND huyện các nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách trình Kỳ họp.

c) Căn cứ thông báo của Thường trực HĐND huyện về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp, chuẩn bị các văn bản, tài liệu thuộc lĩnh vực phụ trách phục vụ Kỳ họp.

d) Tổ chức thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại Kỳ họp theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện.

đ) Tổ chức họp Ban để lấy ý kiến đóng góp và đề xuất nội dung chất vấn của các thành viên Ban, chuyển đến Thường trực HĐND huyện chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc Kỳ họp; phân công thành viên Ban theo dõi, giám sát việc trả lời chất vấn tại Kỳ họp thuộc lĩnh vực phụ trách, kịp thời có ý kiến yêu cầu người trả lời chất vấn làm rõ những nội dung chất vấn khi cần thiết.

3. Hội nghị liên tịch

Chậm nhất 30 ngày trước ngày khai mạc Kỳ họp thường lệ, Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo các Ban của HĐND huyện, đại diện lãnh đạo UBND huyện, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện tổ chức hội nghị liên tịch để thống nhất nội dung, thời gian tổ chức Kỳ họp, kế hoạch tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp (theo lịch tiếp xúc cử tri của HĐND tỉnh), thông báo rộng rãi trên các

phương tiện thông tin đại chúng của địa phương đề cử tri và Nhân dân biết, theo dõi đảm bảo theo luật định.

Chủ tịch HĐND huyện chủ tọa Hội nghị liên tịch, nếu vắng mặt thì ủy quyền cho Phó Chủ tịch HĐND huyện thực hiện.

Chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày tổ chức Hội nghị liên tịch, Lãnh đạo Văn phòng tổng hợp, trình Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND huyện xem xét, cho ý kiến về dự kiến thành phần tham gia, nội dung chương trình Hội nghị.

Chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày tổ chức Hội nghị liên tịch, Văn phòng gửi tài liệu đến đại biểu dự họp; chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc Hội nghị, phải tiếp thu, hoàn chỉnh Thông báo nội dung, thời gian Kỳ họp, báo cáo Chủ tọa Hội nghị trước khi ký phát hành, gửi đến các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan để thực hiện.

4. Thời điểm khai mạc Kỳ họp

a) Đối với Kỳ họp thường lệ: HĐND huyện họp mỗi năm ít nhất hai kỳ. Hội đồng nhân dân huyện thực hiện tổ chức kỳ họp của cấp mình; trong đó, Kỳ họp thường lệ giữa năm tổ chức trong tháng 7, khai mạc **sau ngày 05 tháng 7 hằng năm**; Kỳ họp thường lệ cuối năm khai mạc chậm nhất sau 10 ngày, kể từ ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh (*sau ngày 10 tháng 12 hằng năm*). Đối với các Kỳ họp còn lại, giao Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định.

b) Đối với Kỳ họp chuyên đề: Trên cơ sở đề nghị của cơ quan trình tại điểm b Khoản 1 Điều này, giao Thường trực HĐND huyện xem xét quyết định và thông báo cho các cơ quan, đơn vị biết, phối hợp thực hiện.

5. Khách mời tham dự Kỳ họp

a) Đối với Kỳ họp thường lệ

Đại diện lãnh đạo các cơ quan: Đại diện Thường trực HĐND, UBND cấp trên trực tiếp; Tổ đại biểu HĐND tỉnh được bầu cử tại địa bàn huyện; Thường trực Huyện ủy, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Cục thi hành án dân sự, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của huyện, các cơ quan ngành dọc có trụ sở trên địa bàn huyện và Thường trực HĐND các xã, thị trấn.

Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, lãnh đạo UBND huyện.

Đại diện Trung tâm VH-TT-DL&TT, Trang thông tin điện tử của huyện.

b) Đối với Kỳ họp chuyên đề

Đại diện lãnh đạo các cơ quan: Thường trực Huyện ủy, UBND huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện (*có liên quan đến nội dung trình Kỳ họp*).

Đại diện Trung tâm VH-TT-DL&TT, Trang thông tin điện tử của huyện.

c) Ngoài các thành phần ở điểm a, điểm b khoản này, Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định mời thêm một số thành phần khác khi thấy cần thiết.

6. Báo cáo công tác chuẩn bị và thông qua Chương trình Kỳ họp

Trước khi trình HĐND huyện thông qua Chương trình Kỳ họp, đại diện Thường trực HĐND huyện báo cáo HĐND huyện về công tác chuẩn bị Kỳ họp như: Việc bổ sung hoặc đưa ra khỏi chương trình Kỳ họp một số nội dung đã được xác định trong Nghị quyết về kế hoạch tổ chức các Kỳ họp thường lệ (*đối với Kỳ họp Thường lệ*); Lý do triệu tập Kỳ họp (*đối với Kỳ họp chuyên đề*); công tác chuẩn bị các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình Kỳ họp; việc gửi tài liệu Kỳ họp cho đại biểu... Xin biểu quyết của HĐND huyện về Chương trình Kỳ họp.

7. Thảo luận tại Kỳ họp

Căn cứ mục đích, yêu cầu, khối lượng thời gian tổ chức... của mỗi Kỳ họp, Chủ tọa Kỳ họp quyết định hình thức thảo luận tại Tổ và thảo luận tại Hội trường.

8. Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại Kỳ họp

a) Phiên họp chất vấn được tiến hành theo quy định tại Điều 60 Luật Hoạt động giám sát và điều 9 Nghị quyết 629/2019/UBTVQH14 ngày 30/01/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Trước Kỳ họp, theo thời điểm đã được xác định trong Kế hoạch tiếp xúc cử tri, đại biểu HĐND huyện ghi vấn đề chất vấn, người bị chất vấn vào phiếu chất vấn, gửi về Thường trực HĐND huyện **trước 10 ngày** phiên Khai mạc Kỳ họp (*qua Văn phòng HĐND&UBND huyện*) để tổng hợp, thống nhất trình HĐND xem xét và gửi nội dung chất vấn cho người bị chất vấn biết, chuẩn bị.

Chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân hoàn thành việc tổng hợp đề xuất vấn đề chất vấn của các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân dự kiến lựa chọn nhóm vấn đề chất vấn, người bị chất vấn tại kỳ họp Hội đồng nhân dân để trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định.

c) Tại Kỳ họp, sau khi HĐND biểu quyết thông qua nhóm vấn đề chất vấn, nội dung chất vấn và người bị chất vấn, nếu đại biểu tiếp tục có ý kiến chất vấn thì gửi cho Thư ký Kỳ họp tổng hợp, báo cáo Chủ tọa xem xét, quyết định.

d) Thời gian nêu chất vấn, thời gian trả lời chất vấn, việc điều hành của chủ tọa và quyền tranh luận tại Kỳ họp HĐND huyện.

- Về trình tự chất vấn: Đại biểu HĐND huyện thực hiện chất vấn theo điều hành của Chủ tọa kỳ họp.

- Về thời gian chất vấn và trả lời chất vấn:

Các vị đại biểu HĐND huyện nêu câu hỏi ngắn, gọn, rõ ý, không đánh giá, không bình luận trước khi nêu câu hỏi; người trả lời chất vấn đi thẳng vào vấn đề, trả lời đúng trọng tâm, không né tránh. Trong đó:

+ Thời gian cho 01 câu hỏi chất vấn không quá 02 phút.

+ Thời gian cho 01 câu trả lời chất vấn không quá 05 phút.

- Về tranh luận sau trả lời chất vấn:

Khi chưa đồng ý với câu trả lời, đại biểu HĐND huyện sử dụng quyền tranh luận theo quy định. Trong đó:

+ Thời gian cho 01 câu hỏi tranh luận không quá 02 phút.

+ Thời gian cho 01 câu trả lời tranh luận không quá 05 phút.

Quá trình điều hành, Chủ tọa kỳ họp có thể mời các đại biểu là ủy viên UBND huyện và những người khác có liên quan tham gia trả lời, làm rõ câu hỏi chất vấn của đại biểu HĐND huyện.

đ) Người được chất vấn phải chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn, gửi về Thường trực HĐND huyện (qua Văn phòng HĐND&UBND huyện) để tổng hợp, báo cáo Chủ tọa xem xét, điều hành phiên chất vấn.

e) HĐND huyện xem xét quyết định việc ra nghị quyết về vấn đề chất vấn theo quy định tại khoản 5 Điều 60 Luật Hoạt động giám sát.

f) Nội dung phiên họp chất vấn tại kỳ họp Hội đồng nhân dân được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương hoặc bằng các hình thức khác phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, để cử tri và Nhân dân theo dõi, giám sát.

9. Ban hành nghị quyết, biên bản của Kỳ họp

Sau khi bế mạc, các nghị quyết, báo cáo, biên bản của Kỳ họp HĐND phải được thực hiện theo đúng quy định Điều 86 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Giao Thường trực HĐND huyện chỉ đạo các Ban của HĐND huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện hoàn thiện, trình ký chứng thực theo quy định.

10. Đại biểu tham dự Kỳ họp

a) Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm tham dự đầy đủ các Kỳ họp HĐND huyện. Sau khi nhận được giấy triệu tập, đại biểu phải xác nhận (có hoặc không tham dự Kỳ họp, lý do không tham dự) với Văn phòng HĐND&UBND huyện (qua nhóm Zalo đại biểu HĐND huyện hoặc qua số điện thoại của Văn

phòng: 02603.503.468); đồng thời, báo cáo với Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND huyện để tổng hợp, báo cáo Chủ tọa Kỳ họp biết, điều hành.

b) Đại biểu HĐND huyện và đại biểu là khách mời tham dự Kỳ họp đến trước giờ khai mạc ít nhất 15 phút để ổn định tổ chức.

11. Tài liệu phục vụ Kỳ họp

a) Kỳ họp HĐND huyện sử dụng văn bản điện tử (*trừ tài liệu mật*); tài liệu lưu hành và việc sử dụng, bảo quản tài liệu tại Kỳ họp thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

b) Đại biểu thường xuyên đăng nhập vào Trang thông tin điện tử huyện và hộp thư công vụ của HĐND huyện để tiếp nhận thông tin, tài liệu phục vụ Kỳ họp.

c) Thời gian gửi tài liệu

* Đối với Kỳ họp thường lệ:

Gửi chương trình Kỳ họp, các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình Kỳ họp để phục vụ đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri, nghiên cứu thảo luận ở tổ: Sau khi nhận được tài liệu kỳ họp do các cơ quan chuyển đến theo thông báo của Thường trực HĐND huyện về nội dung, thời gian kỳ họp, Văn phòng phải chuyển ngay cho đại biểu qua hộp thư công vụ của HĐND huyện và Trang Thông tin điện tử huyện (*trừ tài liệu mật*).

Gửi các tài liệu bổ sung: (*như Báo cáo tổng hợp về tình hình kinh tế - xã hội, tình hình thực hiện thu, chi ngân sách và các tờ trình dự thảo nghị quyết; Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND huyện; Báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình Kỳ họp của các Ban của HĐND huyện; tài liệu cơ quan trình gửi sau khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);...*) chậm nhất là **03 ngày trước phiên khai mạc Kỳ họp**.

* Đối với Kỳ họp chuyên đề: **Chậm nhất 03 ngày trước ngày khai mạc Kỳ họp**.

d) Đối với các hồ sơ tài liệu thuộc danh mục bảo vệ bí mật nhà nước, cơ quan trình gửi tài liệu giấy đảm bảo số lượng, tiến độ và chịu trách nhiệm thu hồi theo quy định.

Điều 6. Tiếp xúc cử tri trước và sau Kỳ họp thường lệ

1. Tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện thực hiện theo quy định tại Điều 94 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Kế hoạch tiếp xúc cử tri của HĐND huyện.

2. Chậm nhất 30 ngày trước ngày khai mạc Kỳ họp và chậm nhất 10 ngày sau ngày bế mạc Kỳ họp (*theo lịch tiếp xúc cử tri của HĐND tỉnh*), Thường trực HĐND huyện phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt

Nam huyện xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri, xác định rõ nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần và trách nhiệm của từng thành phần ở trong và sau thời gian tiếp xúc cử tri... gửi đến các Tổ đại biểu và các địa phương, cơ quan có liên quan để biết, phối hợp thực hiện.

3. Sau khi hoàn thành Tiếp xúc cử tri, Tổ đại biểu phối hợp với lãnh đạo UBND, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tiến hành họp để thống nhất phân loại, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết, trả lời của 03 cấp (*tỉnh, huyện, xã*) gửi về Thường trực HĐND huyện để xem xét, chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết, trả lời; đồng thời gửi về Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và Ban Pháp chế HHDND huyện để theo dõi.

Điều 7. Hoạt động giám sát của HĐND huyện

HĐND huyện thực hiện giám sát theo Luật Hoạt động giám sát, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn một số hoạt động giám sát của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện (*sau đây viết tắt là theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*); chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, phân công của HĐND huyện (*nếu có*) và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Trên cơ sở Kế hoạch giám sát của HĐND huyện và tình hình thực tế, Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện xem xét, quyết định tích hợp các cuộc giám sát chuyên đề vào cùng một thời điểm, trên cùng một địa bàn để tiết kiệm chi phí, góp phần thực hiện cải cách hành chính ở địa phương. Trường hợp không tích hợp được thì HĐND và các Ban HĐND huyện thực hiện giám sát độc lập theo thẩm quyền.

Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày Nghị quyết về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân được thông qua, Thường trực Hội đồng nhân dân ban hành kế hoạch thực hiện chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân, trừ hoạt động giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 62 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Chậm nhất là 15 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp giữa năm của Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân được giao chủ trì thực hiện nội dung trong chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân gửi báo cáo về kết quả thực hiện chương trình giám sát của năm trước đến Thường trực Hội đồng nhân dân để tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân.

Mục 2

HOẠT ĐỘNG CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND HUYỆN

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện

1. Thường trực HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 104 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Quy chế làm việc của TT HĐND huyện và các quy định khác có liên quan.

2. Hội ý giải quyết công việc và tổ chức phiên họp của Thường trực

Thường trực HĐND huyện thực hiện chế độ hội ý giải quyết công việc hằng tuần và tổ chức các phiên họp theo quy định tại Điều 106 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Điều 72 của Luật Hoạt động giám sát và Quy chế làm việc của Thường trực HĐND huyện khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026 và các quy định có liên quan.

Điều 9. Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND huyện

Thường trực HĐND huyện thực hiện giám sát theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

- Về chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND huyện trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND huyện.

+ Thời gian trả lời chất vấn, việc điều hành của chủ tọa và quyền tranh luận của đại biểu trong hoạt động chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND huyện thực hiện theo điểm d khoản 8 Điều 5 Quy chế này và tùy từng nội dung chất vấn chủ tọa phiên họp chỉ đạo cho phù hợp.

+ Kết thúc phiên chất vấn, Thường trực HĐND huyện ban hành Kết luận phiên chất vấn để các cơ quan của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện và đại biểu HĐND huyện theo dõi, đôn đốc, giám sát, báo cáo kết quả về Thường trực HĐND huyện theo quy định.

- Về giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND huyện.

+ Căn cứ chương trình giám sát, trên cơ sở đề xuất, kiến nghị của các thành viên Thường trực HĐND huyện, Ban của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện quyết định việc tổ chức giải trình, nội dung, kế hoạch tổ chức giải trình và người được yêu cầu giải trình.

+ Kết thúc phiên giải trình, Thường trực HĐND huyện ban hành Kết luận phiên giải trình để các cơ quan của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện và đại biểu HĐND huyện theo dõi, đôn đốc, giám sát và báo cáo kết quả về Thường trực HĐND huyện theo quy định.

Điều 10. Tiếp công dân của Thường trực HĐND huyện

Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm tổ chức để đại biểu HĐND huyện tiếp công dân; xây dựng và công bố lịch tiếp công dân của Chủ tịch HĐND, đại biểu HĐND huyện theo quy định tại Điều 107 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Tiếp công dân và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 11. Thường trực HĐND huyện ban hành Quy chế làm việc đảm bảo phù hợp nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định và điều kiện thực tế của địa phương.

Mục 3

HOẠT ĐỘNG CÁC BAN CỦA HĐND HUYỆN

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban của HĐND huyện

1. Ban của HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 109 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2. Thực hiện hoạt động giám sát, khảo sát theo quy định của Luật liên quan, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chỉ đạo, phân công của Thường trực HĐND huyện. Kết quả giám sát, khảo sát phải báo cáo HĐND, Thường trực HĐND theo quy định.

3. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án theo quy định tại Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Điều 78 Luật Hoạt động giám sát, Điều 124 và khoản 1 Điều 126 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác có liên quan. Giao Ban pháp chế HĐND huyện có trách nhiệm phối hợp với các Ban HĐND huyện thẩm tra tính pháp lý các nội dung trình tại Kỳ họp HĐND huyện.

4. Ban hành Quy chế làm việc của Ban phù hợp nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định và điều kiện thực tế của địa phương.

Mục 4

HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ ĐẠI BIỂU VÀ ĐẠI BIỂU HĐND HUYỆN

Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ đại biểu HĐND huyện

1. Tổ đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Điều 112 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2. Tổ đại biểu HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát theo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (*Điều 18 Nghị quyết số 594/UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022*), phân công của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện và các văn bản khác có liên quan.

Trước ngày 15 tháng 01 hằng năm, căn cứ nghị quyết về chương trình giám sát của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện và các Ban của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện ban hành Kế hoạch giám sát của Tổ để thực hiện ít nhất 02 cuộc giám sát chuyên đề trong năm. Trong đó, xác định rõ đối tượng, phạm vi, nội dung, kế hoạch và thành phần tham gia giám sát của Tổ đại biểu HĐND huyện gửi về Thường trực HĐND huyện theo dõi, chỉ đạo.

3. Cơ sở xác nhận tính pháp lý của văn bản do Tổ đại biểu HĐND huyện ban hành thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 629/2019/NQ-UBTVQH14 ngày 30/1/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Điều 14. Nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND huyện

1. Đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại các Điều 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100 Luật Tổ chức chính quyền đại phưong. Đại biểu HĐND huyện hoạt động không chuyên trách phải đảm bảo dành ít nhất một phần ba thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND theo quy định tại khoản 2 Điều 103 Luật Tổ chức chính quyền địa phưong.

2. Đại biểu HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát theo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, phân công của Thường trực HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện và các văn bản khác có liên quan.

Chương III

QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND HUYỆN

Điều 15: Quan hệ công tác của Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện

Quan hệ công tác của Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện với các cơ quan, đơn vị, địa phưong... thực hiện theo quy chế làm việc của Thường trực HĐND huyện và quy chế làm việc của các Ban của HĐND huyện.

Điều 16. Trụ sở làm việc và cơ quan tham mưu, giúp việc cho HĐND huyện

1. HĐND huyện có trụ sở làm việc cùng với Trụ sở làm việc của UBND huyện.

2. Thường trực HĐND huyện và các Ban của HĐND huyện được sử dụng con dấu của HĐND huyện.

3. Văn phòng HĐND&UBND huyện là cơ quan tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện. Phân công một Phó Chánh Văn phòng phụ trách và 01 chuyên viên chuyên trách, giúp việc Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện. Lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND huyện thừa lệnh Thường trực HĐND huyện ký một số văn bản hành chính của Thường trực HĐND theo quy định HĐND huyện.

Điều 17. Kinh phí hoạt động, chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động

Kinh phí hoạt động; chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện, Tổ đại biểu do ngân sách địa phưong đảm bảo; việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện; UBND huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản được dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

3. Giao Thường trực HĐND huyện thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, tỉnh và tình hình thực tế, đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung để trình HĐND huyện xem xét, quyết định./.
